

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 175/2018/HS-ST
Ngày: 30-11-2018.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuý Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Hải Long - Chủ tịch Hội luật gia thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Bà Trần Thị Ngọc Kim - Giảng viên Trường Đại học Đà Lạt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Lan - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 177/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 171/2018/QĐXXST - HS ngày 16/11/2018 đối với bị cáo:

Trần Ngọc Anh K, sinh ngày: 26/10/2001 tại Lâm Đồng; nơi cư trú: X Phan C, Phường Y, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc K, sinh năm: 1973 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1975; cư trú tại: X Phan C, Phường Y, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Ngọc Anh K: Ông Trần Ngọc K, sinh năm: 1973 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1975. Cùng cư trú tại: X Phan C, Phường Y, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo K: Ông Trương Phúc Ân, Luật sư Văn phòng luật sư Trương Phúc Ân thuộc đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- *Bị hại*: Chị Ma Thị Kim N, sinh năm: 1992; cư trú tại số X đường B, Phường Y, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1975; cư trú tại X Phan C, Phường Y, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 42 phút, ngày 07/8/2018 Trần Ngọc Anh K sinh ngày 26/10/2001 điều khiển xe mô tô hiệu Award màu đen, biển số 75H9-4386 đến tiệm Internet Mon Club số 154 Nguyễn Công Trứ, Phường 8, thành phố Đà Lạt để đón bạn. Khi vào tiệm Internet, K phát hiện có 01 túi xách màu xanh rêu của chị Ma Thị Kim N đang để trên ghế phía sau quầy thu ngân. Quan sát thấy không có ai trông coi nên K lấy trộm chiếc túi này rồi ra ngoài lấy xe mô tô chạy về đường Xô Viết Nghệ Tĩnh. Đi được khoảng 100m, K dừng xe lại, mở túi xách ra lục tìm tài sản thấy trong túi có 01 điện thoại di động Samsung J6 màu vàng đồng và một số đồ dùng của nữ. K lấy điện thoại cất vào túi quần rồi vứt túi xách xuống rãnh nước ven đường. Sau đó, K về nhà lấy điện thoại di động hiệu Samsung J6 vừa trộm cắp được, tháo sim vứt đi và thay sim điện thoại của K vào sử dụng. Đến 13 giờ ngày 08/8/2018, khi K đang uống cà phê tại Phường 2, thành phố Đà Lạt thì bị Công an thành phố Đà Lạt bắt giữ cùng tang vật là chiếc điện thoại Samsung J6 màu vàng đồng K trộm cắp trước đó.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-ĐG ngày 28/8/2018 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Đà Lạt kết luận chiếc điện thoại Samsung J6 màu vàng đồng trị giá 5.000.000đ.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J6 màu vàng đồng, số Imei 358465/09/064519/6; 01 xe mô tô hiệu Award màu đen, biển số 75H9-4386; 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Ngọc Anh K; 01 Mũ bảo hiểm nhãn hiệu Plaggio màu xám nâu bằng nhựa cứng; 01 USB có chứa 02 đoạn video ghi lại hình ảnh K thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Tại bản cáo trạng số 180/CT-VKSĐL ngày 15/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt đã truy tố bị cáo Trần Ngọc Anh K về tội: “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại Khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị hại chị Ma Thị Kim N đã nhận lại tài sản bị mất, không có yêu cầu bồi thường gì và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với chiếc túi xách và những vật dụng bên trong xét không có giá trị nên không yêu cầu.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Trần Ngọc Anh K thừa nhận sáng ngày 07/8/2018 khi đi đến tiệm Internet ở số 154 Nguyễn Công Trứ, Phường 8, thành phố Đà Lạt đón bạn, bị cáo đã lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung J6 màu vàng đồng của chị N. Bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Ngọc Anh K về tội: “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại Khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 100 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Ngọc Anh K từ 09 - 12 tháng cải tạo không giam giữ. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên không đề cập. Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Ngọc Anh K trình bày: Bị cáo K là người chưa thành niên, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không có tiền án, tiền sự, hậu quả đã được khắc phục, hiện đang là sinh viên. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1, 2 Điều 91; Điểm a Khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; miễn trách nhiệm hình sự và áp dụng biện pháp khiển trách đối với bị cáo Trần Ngọc Anh K nhằm giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành người có ích cho xã hội và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo Trần Ngọc Anh K: Bị cáo xin lỗi bị hại, bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình đã gây ra trong lúc nông nổi, thiếu suy nghĩ. Bị cáo biết hành vi của mình là sai, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện tiếp tục học tập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người bào chữa của bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị hại có đơn xin vắng mặt. Nhận thấy, quá trình điều tra bị hại đã có lời khai đầy đủ tại cơ quan điều tra, đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì. Do đó, căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Đề thỏa mãn cho nhu cầu sử dụng của cá nhân, sáng ngày 07/8/2018 khi đi đến tiệm Internet ở số 154 Nguyễn Công Trứ, Phường 8, thành phố Đà Lạt đón bạn, bị cáo đã lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung J6 màu vàng đồng của chị N.

[4] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ nên đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Ngọc Anh K về tội: “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại Khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng truy tố là có cơ sở và đúng pháp luật.

[5] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, được thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây nên sự nghi ngờ mất đoàn kết trong nội bộ nhân dân, tác động xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét nhân thân bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả cho chủ sở hữu, bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, hiện đang là sinh viên, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo phạm tội khi đang ở tuổi vị thành niên nên áp dụng thêm quy định tại các Điều 90, Điều 91 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xét thấy, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, đồng thời để tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục theo học nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, chỉ áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi đăng ký thường trú và gia đình quản lý, giáo dục, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Do bị cáo là đối tượng phạm tội ở tuổi vị thành niên nên không áp dụng hình thức khấu trừ thu nhập của bị cáo.

[6] Đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Trần Ngọc Anh K đề nghị Hội đồng xét xử miễn trách nhiệm hình sự và áp dụng biện pháp khiển trách đối với bị cáo Trần Ngọc Anh K là không có cơ sở chấp nhận bởi lẽ như trên đã phân tích, hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở

hữu hợp pháp của người khác, bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc điện thoại của bị hại để thỏa mãn cho nhu cầu sử dụng cá nhân. Hiện nay vấn đề trộm cắp tài sản trong cộng đồng dân cư đang xảy ra ngày càng nhiều, gây nên sự hoang mang nghi kỵ lẫn nhau trong nhân dân, việc miễn trách nhiệm hình sự và áp dụng biện pháp khiển trách đối với bị cáo không đủ sức răn đe đối với hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra cũng như phòng ngừa chung nên áp dụng hình phạt “Cải tạo không giam giữ” đối với bị cáo là phù hợp và đã có sự cân nhắc, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên không đặt ra để xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe máy hiệu Award màu đen, biển số 75H9-4386 bị cáo dùng làm phương tiện đi lại để trộm cắp là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị L, bà L không biết bị cáo sử dụng chiếc xe trên đi trộm cắp tài sản, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà L nên không đặt ra để giải quyết.

Đối với 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Ngọc Anh K, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo nên không đề cập.

Đối với 01 Mũ bảo hiểm nhãn hiệu Plaggio màu xám nâu bằng nhựa cứng là tài sản của bị cáo không còn giá trị sử dụng, bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 USB có chứa 02 đoạn video ghi lại hình ảnh bị cáo K thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đây là chứng cứ quan trọng liên quan đến việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc Anh K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36; Điều 90; Điều 91, Điều 100 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc Anh K **09 (chín)** tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân Phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Ngọc Anh K cho Ủy ban nhân dân Phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng để giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách

nhệm phổ hợp với Ủy ban nhân dân phường trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 Mũ bảo hiểm nhãn hiệu Plaggio màu xám nâu bằng nhựa cứng (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2018 giữa Công an thành phố Đà Lạt và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt).

Về án phí:

- Áp dụng Khoản 2 Điều 135 và Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Ngọc Anh K phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án; bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền làm đơn kháng cáo gửi đến Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm, riêng bị hại vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án (*người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chỉ được kháng cáo đối với phần trực tiếp liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình*).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tp.Đà Lạt;
- Công an tp.Đà Lạt;
- UBND Phường 9, tp.Đà Lạt;
- Chi cục THADS tp.Đà Lạt;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: bộ phận lưu trữ, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Ngọc